

Số: **1012** /QĐ-UBND

Hà Nội, ngày **16** tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án thành phần 1.1: Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (bao gồm hệ thống đường cao tốc, đường song hành (đường đô thị), hạ tầng kỹ thuật và hành lang dự trữ đường sắt quốc gia địa phận thành phố Hà Nội) thuộc dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 4 - Vùng Thủ đô Hà Nội.

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị quyết số 56/2022/QH15 ngày 16/6/2022 của Quốc hội về chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 4 - Vùng Thủ đô Hà Nội;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ : Số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; số 29/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 quy định về trình tự, thủ tục thẩm định dự án quan trọng quốc gia và giám sát, đánh giá đầu tư; số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 quy định về quản lý dự án đầu tư xây dựng, số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 về quản lý chất lượng thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng, số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị quyết số 106/NQ-CP ngày 18/8/2022 của Chính phủ về triển khai Nghị quyết số 56/2022/QH15 ngày 16/6/2022 của Quốc hội về Chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 4 - Vùng Thủ đô Hà Nội;

Căn cứ Văn bản số 8412/BKHĐT-GSTĐĐT ngày 22/11/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc hướng dẫn công tác lập, thẩm định, phê duyệt Báo cáo Nghiên cứu khả thi Dự án thành phần Bồi thường, hỗ trợ tái định cư giải phóng mặt bằng thuộc dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 4 - Vùng Thủ đô Hà Nội;

Căn cứ các Quyết định của UBND thành phố Hà Nội: số 15/2022/QĐ-UBND ngày 30/3/2022 ban hành quy định một số nội dung về quản lý đầu tư các chương trình, dự án đầu tư công của thành phố Hà Nội; số 10.2017/QĐ-UBND

ngày 29/3/2017 về việc ban hành quy định các nội dung thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Hà Nội; số 11/2017/QĐ-UBND ngày 31/3/2017 của về việc ban hành quy định một số nội dung về thu hồi đất, giao đất cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư trên địa bàn thành phố Hà Nội; số 3956/QĐ-UBND ngày 20/10/2022 ban hành bổ sung một số cơ chế, chính sách phục vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi thực hiện Dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 4 - Vùng Thủ đô (đoạn trên địa bàn thành phố Hà Nội);

Căn cứ các Nghị quyết của HĐND Thành phố: Số 21/NQ-HĐND ngày 23/9/2021 về Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 của thành phố Hà Nội và Danh mục lĩnh vực đầu tư cho vay giai đoạn 2021-2025 của Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội; số 23/NQ-HĐND ngày 23/9/2021 về cho ý kiến, phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của thành phố Hà Nội.

Căn cứ các Quyết định phê duyệt chỉ giới đường đỏ của UBND thành phố Hà Nội đối với các đoạn tuyến của tuyến đường Vành đai 4 trên địa bàn thành phố Hà Nội; các Quyết định và văn bản chỉ đạo khác của UBND Thành phố liên quan đến công tác tổ chức triển khai thực hiện dự án đường Vành đai 4 - Vùng Thủ đô Hà Nội;

Căn cứ: Văn bản số 4773/EVNNPT-KT ngày 08/12/2022 của Tổng công ty truyền tải điện Quốc Gia về việc các vị trí giao cắt đường dây 220kV; 500kV bị ảnh hưởng bởi đầu tư dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 4 - Vùng Thủ đô Hà Nội; Văn bản số 6274/EVNNPC-KT ngày 28/12/2022 của Tổng công ty điện lực Miền Bắc về việc di chuyển cải tạo đường dây 110kV Quang Minh - Phúc Yên phục vụ GPMB thi công xây dựng đường Vành đai 4 - Vùng Thủ đô Hà Nội;

Xét đề nghị của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông Thành phố tại Tờ trình số 10/TTr-BQLCTGT ngày 06/2/2023, Tờ trình số 120/TTr-SGTVT ngày 10/02/2023 và Báo cáo số 111/BC-SGTVT ngày 09/02/2023 của Sở Giao thông vận tải về kết quả thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án thành phần 1.1: Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (bao gồm hệ thống đường cao tốc, đường song hành (đường đô thị), hạ tầng kỹ thuật và hành lang dự trữ đường sắt quốc gia địa phận thành phố Hà Nội) thuộc Dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 4 - Vùng Thủ đô Hà Nội,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án thành phần 1.1: Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (bao gồm hệ thống đường cao tốc, đường song hành (đường đô thị), hạ tầng kỹ thuật và hành lang dự trữ đường sắt quốc gia địa phận thành phố Hà Nội) thuộc dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 4 - Vùng Thủ đô Hà Nội, bao gồm các nội dung chính sau:

1. Tên dự án: Dự án thành phần 1.1: Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (bao gồm hệ thống đường cao tốc, đường song hành (đường đô thị), hạ tầng kỹ thuật và hành lang dự trữ đường sắt quốc gia địa phận thành phố Hà Nội) thuộc dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 4 - Vùng Thủ đô Hà Nội.

2. Nhóm dự án: Dự án thành phần của Dự án quan trọng quốc gia.

3. Người Quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội (theo Nghị quyết số 56/2022/QH15 ngày 16/6/2022 của Quốc hội và Nghị Quyết số 106/NQ-CP ngày 18/8/2022 của Chính phủ).

4. Chủ đầu tư :

- Chủ đầu tư tổng thể dự án là Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông thành phố Hà Nội (trong đó đồng thời làm chủ đầu tư thực hiện hạng mục di chuyển công trình điện cao thế từ 110kV đến 500kV).

- Chủ đầu tư các dự án thành phần hạng mục xây dựng các khu Tái định cư là UBND các huyện (Mê Linh, Đan Phượng, Hoài Đức, Thanh Oai, Thường Tín) tương ứng với các khu tái định cư trên địa bàn các huyện.

5. Tư vấn lập Báo cáo nghiên cứu khả thi:

- Nhà thầu/tư vấn chính (chịu trách nhiệm tổng thể): Tổng công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải – CTCP.

- Nhà thầu/tư vấn phụ: Công ty TNHH MTV Thương mại và Tư vấn đầu tư công nghiệp; Viện Năng Lượng.

6. Địa điểm thực hiện dự án đầu tư: 07 quận, huyện thuộc UBND thành phố Hà Nội (bao gồm : Sóc Sơn, Mê Linh, Đan Phượng, Hoài Đức, Hà Đông, Thanh Oai, Thường Tín).

7. Mục tiêu, nhiệm vụ, phạm vi thực hiện của dự án:

a) Mục tiêu dự án: Thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư để có mặt bằng “sạch” trên địa phận thành phố Hà Nội phục vụ triển khai thi công đầu tư tuyến đường Vành đai 4 theo đúng tiến độ và tạo lập hành lang dự trữ đường sắt quốc gia.

b) Nhiệm vụ của Dự án: Thực hiện công tác thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư bàn giao mặt bằng để thực hiện dự án xây dựng tuyến đường Vành đai 4 và tạo lập hành lang dự trữ đường sắt quốc gia; Ổn định cuộc sống người dân trong phạm vi giải phóng mặt bằng; Giải quyết khiếu nại, tố cáo của các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trong quá trình thực hiện dự án.

c) Phạm vi thực hiện : Thực hiện thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trên các phần diện tích thuộc địa bàn 07 quận, huyện (Sóc Sơn, Mê Linh, Đan Phượng, Hoài Đức, Hà Đông, Thanh Oai, Thường Tín) của thành phố Hà Nội, bao gồm:

- Diện tích đất thu hồi phục vụ xây dựng tuyến đường Vành đai 4 và đất hành lang dự trữ đường sắt quốc gia là khoảng 812,07 ha (*diện tích trong chỉ giới: khoảng 796,77 ha; diện tích ngoài chỉ giới: phục vụ hoàn trả kênh mương nội đồng, hoàn trả hệ thống điện cao thế, vượt nối đường giao thông hiện hữu...: khoảng 15,30 ha*)

- Diện tích đất thu hồi phục vụ xây dựng các khu tái định cư là khoảng 39,28 ha (tương ứng với 13 khu tái định cư trên địa bàn 05 huyện: Mê Linh; Đan Phượng; Hoài Đức; Thanh Oai; Thường Tín).

8. Thiết kế cơ sở:

a) Đối tượng xem xét thiết kế cơ sở: Thiết kế cơ sở của dự án là thiết kế cơ sở của hạng mục di chuyển điện cao thế từ 110kV đến 500kV. Đối với thiết kế cơ sở của các khu tái định cư trên địa bàn các quận, huyện được thực hiện theo dự án thành phần hạng mục riêng theo quy định tại điểm c khoản 5 Điều 1 Nghị quyết số 106/NQ-CP ngày 18/8/2022 của Chính phủ và các Quyết định giao nhiệm vụ, ủy quyền của UBND Thành phố tại Quyết định số 2747/QĐ-UBND ngày 05/8/2022 và Quyết định số 3990/QĐ-UBND ngày 24/10/2022.

b) Tư vấn lập thiết kế cơ sở di chuyển điện cao thế từ 110kV đến 500kV:

- Lập thiết kế cơ sở di chuyển điện 110kV, 220kV: Công ty TNHH MTV Thương mại và Tư vấn đầu tư công nghiệp (tư vấn phụ).

- Lập thiết kế cơ sở di chuyển điện 500kV: Viện Năng Lượng (tư vấn phụ)

c) Nội dung phương án di chuyển điện cao thế từ 110kV đến 500kV:

- Nội dung cần cải tạo, di chuyển: (1) Cải tạo, di chuyển 01 đoạn tuyến thuộc khoảng cột số 82-83 đường dây 500kV mạch kép Thường Tín - Phố Nối, chiều dài tuyến khoảng néo cải tạo khoảng 2,13km thuộc địa bàn xã Vân Tảo - Thường Tín; (2) Cải tạo, di chuyển 09 đoạn tuyến đường dây 220kV trên địa bàn các xã Tân Dân - Sóc Sơn, xã Kim Hoa - Mê Linh, xã Đông La - Hoài Đức, xã Nhị Khê, Văn Bình, Ninh Sở - Thường Tín và phường Yên Nghĩa, Phú Lãm - Hà Đông, tổng chiều dài tuyến khoảng néo cải tạo khoảng 20,02km; (3) Cải tạo, di chuyển 06 đoạn tuyến đường dây 110kV trên địa bàn các xã Thanh Lâm - Mê Linh, xã Đức Thượng, An Thượng - Hoài Đức, xã Văn Bình - Thường Tín và phường Phú Lãm - Hà Đông, tổng chiều dài tuyến khoảng néo cải tạo khoảng 8,45km.

- Phương án xử lý: Trồng mới các vị trí cột điện để nâng cao trình đường dây đoạn vượt đường Vành đai 4, đảm bảo khoảng cách an toàn pha - đất, khoảng cách an toàn phóng điện và hành lang lưới điện cao áp, móng cột bê tông cốt thép đáp ứng yêu cầu cao nhất về an toàn chịu lực công trình; Lắp đặt dây dẫn và các vật tư, thiết bị điện hoàn trả lại lưới điện phù hợp cho việc vận hành an toàn, ổn định, tuân thủ quy chuẩn và tiêu chuẩn chuyên ngành. Thu hồi các cột điện, vật tư trong phạm vi giải phóng mặt bằng.

- Thời gian thi công xây dựng được chia làm 02 giai đoạn: Thi công độc lập các công tác không cắt điện đường dây hiện trạng (thi công móng) và cắt điện phục vụ thi công dựng cột và đấu nối hoàn trả cấp điện.

(Chi tiết theo hồ sơ thiết kế cơ sở đã được Sở Công thương thẩm định tại văn bản số 157/SCT-QLNL ngày 11/01/2023)

9. Giá trị Tổng mức đầu tư: 13.362 tỷ đồng (Bằng chữ: Mười ba nghìn, ba trăm sáu mươi hai tỷ đồng chẵn), trong đó:

- Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: 11.252,58 tỷ đồng.
- Di chuyển điện cao thế từ 110kV đến 500kV: 530,02 tỷ đồng.
- Xây dựng các khu tái định cư: 960,87 tỷ đồng.
- Chi phí lập Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án đầu tư tổng thể: 7,58 tỷ đồng.
- Các chi phí khác liên quan của dự án đầu tư tổng thể: 611,19 tỷ đồng.

10. Các dự án thành phần hạng mục, gồm:

a) Xây dựng các khu tái định cư trên địa bàn huyện Mê Linh (tương ứng với 03 dự án xây dựng khu tái định cư tại 03 xã: Văn Khê; Đại Thịnh và Chu Phan);

b) Xây dựng các khu tái định cư trên địa bàn huyện Đan Phượng (tương ứng với 02 dự án xây dựng khu tái định cư tại 02 xã: Hạ Mỗ và Hồng Hà);

c) Xây dựng các khu tái định cư trên địa bàn huyện Hoài Đức (tương ứng với 02 dự án xây dựng khu tái định cư tại 02 xã: Đức Thượng và Đông La);

d) Xây dựng các khu tái định cư trên địa bàn huyện Thanh Oai (tương ứng với 02 dự án xây dựng khu tái định cư tại 02 xã: Cự Khê và Tam Hưng);

đ) Xây dựng các khu tái định cư trên địa bàn huyện Thường Tín (tương ứng với 04 dự án xây dựng khu tái định cư tại 04 xã: Khánh Hà; Văn Bình; Hồng Vân và Vân Tảo);

11. Số bước thiết kế, danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:

a) Đối với hạng mục di chuyển điện cao thế từ 110kV đến 500kV:

- Số bước thiết kế: Thiết kế 3 bước.

- Danh mục tiêu chuẩn: Theo thiết kế cơ sở đã được Sở Công Thương thẩm định và sẽ được cập nhật, hoàn thiện trong các bước triển khai tiếp theo sau thiết kế cơ sở.

b) Đối với các dự án thành phần hạng mục xây dựng các khu tái định cư: Được xác định cụ thể, chi tiết khi phê duyệt các dự án thành phần hạng mục.

12. Hình thức đầu tư và nguồn vốn đầu tư:

- Hình thức đầu tư: Đầu tư công.

- Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách trung ương và ngân sách địa phương.

13. Thời gian chuẩn bị, thực hiện dự án đầu tư: Từ năm 2022 đến năm 2024 (Hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng trong năm 2023, thực hiện xong toàn bộ Dự án thành phần 1.1 trong năm 2024).

(Chi tiết các nội dung liên quan theo Tờ trình số 10/TTr-BQLCTGT ngày 6/2/2023 của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông thành phố Hà Nội; Tờ trình số 120/TTr-SGTVT ngày 10/02/2023 và Báo cáo số 111/BC-SGTVT ngày 09/02/2023 của Sở Giao thông vận tải).

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

1. Tổ chức quản lý, thực hiện dự án đầu tư theo đúng Nghị quyết số 56/2022/QH15 ngày 16/6/2022 của Quốc hội, Nghị quyết số 106/NQ-CP ngày 18/8/2022 của Chính phủ, nội dung dự án được duyệt tại quyết định này và các quy định của Nhà nước và thành phố Hà Nội về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình, quản lý chất lượng công trình, quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình, giám sát đánh giá đầu tư, giám sát cộng đồng; triển khai dự án đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật, tiến độ, chất lượng công trình, quản lý chặt chẽ và sử dụng vốn tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch.

2. Trách nhiệm Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông thành phố Hà Nội.

a) Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chuẩn xác của khối lượng, kinh phí; kết quả tính toán kết cấu và tính hợp pháp của hồ sơ trình phê duyệt; năng lực của các tổ chức, cá nhân thực hiện khảo sát, lập báo cáo nghiên cứu khả thi. Tiếp thu ý kiến tham gia góp ý của các Sở, ngành, đơn vị liên quan và Báo cáo kết quả thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án của Sở Giao thông vận tải trong quá trình triển khai thực hiện.

b) Làm chủ đầu tư tổng thể dự án thành phần 1.1 (chịu trách nhiệm về nội dung tổng thể dự án), trong đó là chủ đầu tư trực tiếp tổ chức thực hiện hạng mục di chuyển điện cao thế từ 110kV đến 500kV và có trách nhiệm tiếp thu, hoàn thiện hạng mục này theo ý kiến của Sở Công thương tại văn bản số 157/SCT-QLNL ngày 11/01/2023. Tổ chức triển khai các công việc, nhiệm vụ liên quan thuộc trách nhiệm theo đúng các nội dung yêu cầu chung như đã nêu tại khoản 1, Điều 2.

c) Tổ chức quản lý dự án và lựa chọn nhà thầu thực hiện theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước và thành phố Hà Nội về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước, về đấu thầu và lựa chọn Nhà thầu đối với các nội dung công việc thuộc trách nhiệm được giao thực hiện.

d) Phối hợp với chủ đầu tư các dự án liên quan để thống nhất phương án thiết kế các hạng mục đảm bảo kết nối đồng bộ hệ thống hạ tầng kỹ thuật trong và ngoài khu vực dự án nhằm nâng cao hiệu quả đầu tư, tránh trùng lặp, lãng phí; Có biện pháp tổ chức thi công phù hợp, đảm bảo an toàn giao thông, an toàn lao động và giảm thiểu ảnh hưởng đến sinh hoạt của nhân dân tại khu vực dự án.

đ) Quản lý chặt chẽ chi phí đầu tư dự án, đảm bảo việc sử dụng nguồn vốn đầu tư tiết kiệm, hiệu quả, đúng quy định; Phối hợp với Sở Tài chính để tham mưu đề xuất UBND Thành phố có báo cáo và kiến nghị với Kiểm toán Nhà nước xem xét, thống nhất phối hợp tổ chức thực hiện Kiểm toán toàn bộ quá trình triển khai dự án.

e) Theo dõi tình hình triển khai tổng thể các nội dung công việc của dự án (bao gồm cả việc triển khai các dự án thành phần hạng mục) để kịp thời phát

hiện, tổng hợp các vấn đề phát sinh, thay đổi so với dự án được duyệt, trình cập nhật bổ sung, điều chỉnh dự án cho phù hợp với thực tiễn triển khai.

f). Khẩn trương hoàn thành công tác thẩm định, phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường đối với Dự án thành phần 1.1 để làm cơ sở tổ chức triển khai thực hiện dự án đầu tư theo quy định.

g) Phối hợp chặt chẽ với UBND các quận, huyện (Sóc Sơn, Mê Linh, Đan Phượng, Hoài Đức, Hà Đông, Thanh Oai, Thường Tín) trong việc: Tổ chức thực hiện công tác Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; Tổ chức chi trả tiền đền bù Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo phương án được duyệt; Xây dựng các khu tái định cư; Quản lý, khai thác, sử dụng có hiệu quả, không để xảy ra việc tái lấn chiếm quỹ đất đã được thu hồi.

h) Thực hiện báo cáo giám sát, đánh giá đầu tư theo quy định, định kỳ tổng hợp, báo cáo Sở Kế hoạch và Đầu tư để tham mưu đề xuất UBND Thành phố báo cáo Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các bộ, ngành liên quan về tình hình thực hiện Dự án; kiến nghị kịp thời các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

3. Trách nhiệm của UBND các quận, huyện (Sóc Sơn, Mê Linh, Đan Phượng, Hoài Đức, Hà Đông, Thanh Oai, Thường Tín):

3.1. Đối với công tác Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

a) Rà soát các số liệu điều tra, khảo sát, chính sách áp dụng, chi phí thực hiện công tác thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư Dự án đảm bảo chính xác, khách quan, công khai, minh bạch và công bằng giữa tổ chức với các hộ gia đình, cá nhân theo đúng quy định hiện hành.

b) Tổ chức rà soát, hoàn thiện cập nhật phê duyệt quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp huyện đảm bảo đủ cơ sở, căn cứ thực hiện công tác giải phóng mặt bằng; thực hiện các công việc khác có liên quan tới công tác giải phóng mặt bằng.

c) Trên cơ sở hồ sơ thiết kế cắm cọc giải phóng mặt bằng và vị trí cắm cọc tại hiện trường, xác định cụ thể nhu cầu tái định cư, hình thức tái định cư để phê duyệt phương án cũng như xác định cụ thể vị trí, địa điểm tái định cư đối với từng trường hợp cụ thể.

d) Thực hiện nhiệm vụ Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tương ứng với phạm vi địa bàn quản lý (bao gồm cả việc: Di dời, hoàn trả phần công trình hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội trên địa bàn của quận, huyện; Tổ chức phá dỡ các công trình xây dựng trong phạm vi thu hồi đất giải phóng mặt bằng nếu có). Khớp nối đồng bộ phạm vi giải phóng mặt bằng giữa các địa phương, không để xảy ra tình trạng chồng lấn.

d) Chịu trách nhiệm tổ chức lập, thẩm định phê duyệt các phương án Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo đúng các quy định của pháp luật và một số cơ chế, chính sách phục vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi thực hiện Dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 4 - Vùng Thủ đô Hà Nội (đoạn trên địa bàn thành

phố Hà Nội) đã được UBND Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 3956/QĐ-UBND ngày 20/10/2022.

e) Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đảm bảo công khai, minh bạch ổn định cuộc sống của người dân, hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị có đất bị thu hồi.

f) Quản lý, khai thác, sử dụng có hiệu quả, không để xảy ra việc tái lấn chiếm quỹ đất đã được thu hồi. Có trách nhiệm bàn giao mặt bằng đất sau khi thu hồi theo tiến độ triển khai dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 4 - Vùng Thủ đô.

g) Làm tốt công tác thông tin tuyên truyền, tạo sự đồng thuận cao trong nhân dân khi triển khai thực hiện Dự án; kịp thời xử lý khiếu nại, tố cáo, kiến nghị và những vấn đề phát sinh, đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn.

3.2. Đối với các dự án thành phần hạng mục xây dựng các khu tái định cư, giao UBND 05 huyện (bao gồm: Mê Linh, Đan Phượng, Hoài Đức, Thanh Oai, Thường Tín) có trách nhiệm:

a) Tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt, phê duyệt điều chỉnh và thực hiện các dự án thành phần hạng mục xây dựng các khu tái định cư tương ứng với địa bàn quản lý theo Quyết định số 2747/QĐ-UBND ngày 05/8/2022 và Quyết định số 3990/QĐ-UBND ngày 24/10/2022 của UBND thành phố Hà Nội đảm bảo tuân thủ theo đúng quy định hiện hành, hiệu quả đầu tư của dự án thành phần hạng mục.

b) Trên cơ sở số liệu nhu cầu tái định cư thực tế tính toán xác định cụ thể phạm vi, quy mô các khu tái định cư trên địa bàn; Quy hoạch, thiết kế các lô đất nền của khu tái định cư phù hợp với số lượng, nhu cầu thực tế.

c) Rà soát, hoàn thiện các quy hoạch có liên quan các dự án thành phần hạng mục xây dựng khu tái định cư đảm bảo thống nhất, phù hợp với quy định; tổ chức thực hiện các bước tiếp theo theo đúng trình tự pháp luật quy định; đảm bảo tính kết nối và đồng bộ về hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, ổn định cuộc sống, hoạt động kinh doanh của cộng đồng dân cư trong khu vực.

d) Làm chủ đầu tư các dự án thành phần hạng mục xây dựng khu tái định cư và tổ chức quản lý dự án đầu tư, thực hiện đầu tư xây dựng theo quy định của pháp luật. Đảm bảo tiến độ đầu tư xây dựng hoàn thành theo tiến độ bố trí tái định cư cho người dân.

e) Quản lý, khai thác, sử dụng có hiệu quả các khu tái định cư sau khi đầu tư hoàn thành; Tổ chức bàn giao đất tái định cư cho người dân theo đúng đối tượng, phương án bố trí tái định cư đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; Báo cáo UBND Thành phố phương án xử lý đối với trường hợp không sử dụng hết các ô đất bố trí tái định cư sau khi hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng (nếu có).

4. Trách nhiệm của các Sở ngành, đơn vị liên quan.

a) Sở Giao thông vận tải: Phối hợp chặt chẽ với Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông thành phố Hà Nội đơn đốc tiến độ triển khai dự án, đảm bảo tiến độ triển khai đầu tư xây dựng tuyến đường Vành đai 4 – Vùng Thủ đô theo kế hoạch; Chủ trì, tham mưu UBND thành phố xem xét thẩm định, phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án trong quá trình thực hiện trên cơ sở đề xuất của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông thành phố Hà Nội (nếu có).

b) Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp, hướng dẫn Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông thành phố Hà Nội và UBND các quận, huyện trong việc tổ chức thực hiện: Rà soát, hoàn thiện cập nhật phê duyệt quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp huyện đảm bảo đủ cơ sở, căn cứ thực hiện công tác giải phóng mặt bằng; áp dụng các cơ chế chính sách liên quan đến công tác giải phóng mặt bằng; giải quyết các nội dung kiến nghị của tổ chức, cá nhân liên quan đến cơ chế chính sách trong giải phóng mặt bằng; thực hiện các công việc khác có liên quan tới công tác giải phóng mặt bằng, thu hồi đất, Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

c) Sở Quy hoạch Kiến trúc phối hợp, hướng dẫn Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông thành phố Hà Nội và UBND các quận, huyện trong việc xác định phạm vi chỉ giới đường đỏ tuyến đường Vành đai 4, xác định quy hoạch các khu tái định cư, rà soát cập nhật khớp nối đồng bộ các quy hoạch liên quan.

d) Sở Xây dựng phối hợp, hướng dẫn UBND các quận, huyện trong việc tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt và thực hiện đầu tư các dự án thành phần hạng mục xây dựng các khu tái định cư (bao gồm cả việc xem xét hoặc cho ý kiến đối với thiết kế cơ sở nếu có).

đ) Sở Công thương : Phối hợp, hướng dẫn Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông thành phố Hà Nội tổ chức triển khai các bước thẩm định, phê duyệt thiết kế, dự toán (sau thiết kế cơ sở) đối với hạng mục di chuyển điện cao thế từ 110kV đến 500kV và tổ chức thực hiện đầu tư hạng mục này ; Chịu trách nhiệm thẩm định thiết kế cơ sở điều chỉnh hạng mục di chuyển điện cao thế từ 110kV đến 500kV (nếu có);

e) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan: Hướng dẫn về thủ tục, quy trình tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt các dự án thành phần hạng mục xây dựng các khu tái định cư; Cân đối và bố trí đủ nguồn vốn đầu tư cho dự án theo tiến độ được duyệt và theo thực tế thực hiện; Hướng dẫn các chủ đầu tư về quy trình, thủ tục bố trí vốn, thanh toán vốn đầu tư; Tổ chức đánh giá giám sát đầu tư dự án theo định kỳ, tham mưu đề xuất UBND Thành phố báo cáo Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các bộ, ngành liên quan về tình hình thực hiện Dự án và kiến nghị kịp thời các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

f) Sở Tài chính chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan : Hướng dẫn về thủ tục, quy trình quyết toán vốn đầu tư dự án; Tham mưu đề xuất UBND Thành phố phương án xử lý đối với trường hợp không sử dụng hết các ô đất bố trí tái định cư sau khi hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng (nếu có) ; Tham mưu đề xuất UBND Thành phố có báo cáo và kiến nghị với Kiểm toán Nhà nước xem xét, thống nhất phối hợp tổ chức thực hiện Kiểm toán toàn bộ quá trình triển khai dự án.

g) Công an Thành phố, Bộ Tư lệnh Thủ đô phối hợp, hướng dẫn UBND các quận, huyện trong việc đảm bảo quốc phòng, an ninh trật tự trong quá trình thực hiện dự án.

h) Sở Thông tin và truyền thông chủ trì hướng dẫn thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền về việc triển khai thực hiện Dự án đầu tư, tạo sự đồng thuận, ủng hộ của cộng đồng, nhân dân.

i) Kho bạc nhà nước thành phố Hà Nội chủ trì hướng dẫn thủ tục thanh toán vốn đầu tư trong các giai đoạn đầu tư của dự án.

k) Các sở, ngành, đơn vị như đã nêu trên và các Sở ngành, đơn vị khác có liên quan theo chức năng nhiệm vụ, có trách nhiệm :

- Làm đầu mối theo ngành dọc quản lý, tham mưu đề xuất UBND Thành phố phối hợp với các Bộ, ban ngành Trung ương để kiến nghị giải quyết các khó khăn, vướng mắc nảy sinh trong quá trình tổ chức triển khai dự án.

- Phối hợp chặt chẽ với Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông thành phố Hà Nội và UBND các quận, huyện (Sóc Sơn, Mê Linh, Đan Phượng, Hoài Đức, Hà Đông, Thanh Oai, Thường Tín) hướng dẫn triển khai thực hiện dự án theo đúng quy định hiện hành; chịu trách nhiệm về quản lý nhà nước thuộc lĩnh vực quản lý của mình đối với các công việc có liên quan đến quá trình thực hiện dự án đầu tư; đôn đốc, kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện dự án và hướng dẫn, giải quyết các khó khăn vướng mắc theo chức năng nhiệm vụ và thẩm quyền. Đề xuất UBND thành phố xử lý các vấn đề vượt quá thẩm quyền.

5. Đề nghị các Bộ, ngành liên quan hỗ trợ, phối hợp với UBND thành phố Hà Nội trong việc tổ chức triển khai thực hiện dự án theo Nghị quyết số 56/2022/QH15 ngày 16/6/2022 của Quốc hội và theo các nhiệm vụ đã được nêu tại Nghị quyết số 106/NQ-CP ngày 18/8/2022 của Chính phủ.

6. Đề nghị UBND tỉnh Hưng Yên và UBND tỉnh Bắc Ninh: Phối hợp chặt chẽ với UBND thành phố Hà Nội khớp nối đồng bộ các dự án thành phần đảm bảo tiến độ, chất lượng, hiệu quả trong việc đầu tư dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 4 – Vùng Thủ đô theo Nghị quyết số 56/2022/QH15 ngày 16/6/2022 của Quốc hội và Nghị quyết số 106/NQ-CP ngày 18/8/2022 của Chính phủ; cùng UBND thành phố Hà Nội thống nhất báo cáo, đề xuất Thủ tướng Chính phủ và các Bộ ngành liên quan xử lý, giải quyết những khó khăn vướng mắc nảy sinh vượt quá thẩm quyền trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện dự án.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND Thành phố; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông vận tải, Công thương, Tài nguyên và Môi trường, Quy hoạch - Kiến trúc, Xây dựng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thông tin và Truyền thông; Giám đốc Công an Thành phố; Bộ tư lệnh Thủ đô Hà Nội; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Thành phố; Chủ tịch UBND quận Hà Đông; Chủ tịch UBND các huyện: Sóc Sơn, Mê Linh, Đan Phượng, Hoài Đức, Thanh Oai, Thường Tín; Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông Thành phố và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận: /

- Như Điều 3;
- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Các Phó Thủ tướng (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ;
- Đ/c Bí Thư Thành Ủy - Trường BCĐ VĐ4;
- Ban Chỉ Đạo VĐ 4 - Vùng Thủ đô HN
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Các Bộ: KH&ĐT; TC; GTVT; XD;
- TN&MT; NN&PTNT; Công Thương; Công
- An; Quốc phòng; Thông tin và Truyền thông;
- UBND các tỉnh: Hưng Yên; Bắc Ninh.
- Chủ tịch và các PCT UBND Thành phố;
- VPUBTP: CVP; các PCVP; các phòng
- chuyên môn; /
- Lưu: VT, DT.

CHỦ TỊCH /



Trần Sỹ Thanh

